

Bản án số: **212/2021/HNGĐ-ST**

Ngày: 20/4/2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Lâm Bình**.
- Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Hoàng Thị Hòa**.

**Ông Nguyễn Hữu Đức.**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Đăng Hùng** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đông Anh.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thùy Dung** - Kiểm sát viên.

Ngày 20/4/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 25/2021/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2021 về việc Tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2021/QĐST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Anh **Phạm Đắc A**, sinh năm 1988.

**Bị đơn:** Chị **Tạ Thị Hương B**, sinh năm 1989.

Đều có địa chỉ: Thôn X, xã Y, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

Anh A có đơn xin xét xử vắng mặt.

Vắng mặt: Chị B.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***\* Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo tại Tòa án, nguyên đơn anh Phạm Đắc A trình bày:***

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh kết hôn với chị Tạ Thị Hương B ngày 28/6/2016 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội. Sau khi đăng ký kết hôn và tổ chức lễ cưới, vợ chồng về sống chung cùng bố mẹ anh tại thôn X, xã Y, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội. Cuộc sống vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc đến khoảng tháng 9 năm 2019 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp nhau trong nhiều vấn đề, trong đó có vấn đề làm ăn kinh tế, chị B làm công việc buôn bán nhưng nợ nần mà chồng không được biết. Ngoài ra, chị B có cách đối xử không đúng mực với bố mẹ chồng từ lời nói, hành động dẫn đến vợ chồng hay cãi nhau, bất hoà. Vợ chồng

đã ly thân được khoảng gần 02 năm nay, chị B mang theo con chung của anh chị ra ngoài thuê nhà ở riêng, hai bên không có trách nhiệm với nhau. Chính quyền địa phương đã tiến hành hoà giải cho hai vợ chồng nhưng không có kết quả. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng không thể khắc phục nên anh yêu cầu được ly hôn với chị B.

- **Về con chung:** Vợ chồng có 01 con chung là cháu Phạm Đắc C, sinh ngày 30/3/2017. Hiện nay cháu C đang ở với chị B. Nếu được ly hôn, anh đề chị B tiếp tục nuôi con và anh sẽ tự nguyện cấp dưỡng nuôi con theo khả năng, điều kiện của anh, không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

- **Về tài sản chung, công nợ:** Anh xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**\* Bị đơn chị Tạ Thị Hương B đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng đều không đến Tòa án làm việc nên không có lời khai.**

**\* Tại phiên tòa hôm nay:**

- Nguyên đơn anh Phạm Đắc A có đơn xin xét xử vắng mặt và vẫn giữ nguyên những quan điểm, yêu cầu khởi kiện.

- Bị đơn chị Tạ Thị Hương B tiếp tục không có mặt nên không có ý kiến.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đã tuân theo đúng quy định của pháp luật, không vi phạm tố tụng. Đương sự chấp hành tốt pháp luật.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh về việc giải quyết vụ án:

+ Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Phạm Đắc A đối với chị Tạ Thị Hương B.

+ Về con chung: Giao cháu Phạm Đắc C, sinh ngày 30/3/2017 cho chị B trực tiếp nuôi dưỡng; Tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung cho anh A cho đến cháu C thành niên hoặc có sự thay đổi khác.

+ Về tài sản chung, công nợ: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

+ Về án phí: Anh A phải chịu án phí dân sự không có giá ngạch.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn anh Phạm Đắc A yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, đây là tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền của Tòa án theo quy định tại Khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chị Tạ Thị Hương B có hộ khẩu thường trú, sinh sống tại địa bàn huyện Đông Anh từ năm 2016. Như vậy, thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc về Tòa án nhân dân huyện Đông Anh theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị B vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai mà không có lý do chính đáng. Anh A có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự theo thủ tục chung là đúng theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân giữa anh Phạm Đắc A và chị Tạ Thị Hương B: Anh chị tự nguyện kết hôn trên cơ sở tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội ngày 28/6/2016 nên quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp, được pháp luật thừa nhận.

[3] Xét yêu cầu xin ly hôn của anh Phạm Đắc A đối với chị Tạ Thị Hương B:

Về quá trình chung sống và mâu thuẫn: Qua lời khai của đương sự và xác minh tại chính quyền địa phương nơi anh chị sinh sống thể hiện: Sau khi đăng ký kết hôn và tổ chức lễ cưới, vợ chồng anh chị về sống chung cùng bố mẹ anh A tại thôn X, xã Y, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội. Cuộc sống vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc đến khoảng hơn 01 năm trở lại đây thì xảy ra những mâu thuẫn, xích mích. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau trong nhiều vấn đề, trong đó có vấn đề làm ăn, quản lý kinh tế, không có sự tin tưởng, đồng nhất với nhau. Ngoài ra, chị B đôi khi có cách cư xử không đúng mực với bố mẹ chồng dẫn đến vợ chồng hay cãi nhau, bất hoà. Sau khi anh chị xảy ra mâu thuẫn, chính quyền địa phương đã tiến hành hoà giải cho anh chị nhưng không có kết quả. Vợ chồng đã ly thân được khoảng hơn 01 năm nay, chị B mang theo con chung của anh chị ra ngoài thuê nhà ở riêng, hai bên không có trách nhiệm với nhau.

Chính quyền địa phương nơi anh chị chung sống có quan điểm xác định: Mâu thuẫn và thời gian anh chị ly thân đã lâu, khả năng hàn gắn, đoàn tụ là rất khó. Đề nghị Tòa án tiếp tục hoà giải, còn nếu không được, đề nghị giải quyết cho anh chị ly hôn theo quy định của pháp luật để các bên ổn định cuộc sống riêng.

Quá trình giải quyết vụ án, chị Tạ Thị Hương B đã được Tòa án kiên trì thông báo, triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều không đến Tòa án làm việc và không thể tổ chức được phiên hòa giải. Điều đó chứng tỏ chị B không có thiện chí trong việc giải quyết vụ án ly hôn này và không có biện pháp nào để cải thiện quan hệ vợ chồng.

Từ những phân tích trên, có đủ cơ sở xác định thời gian ly thân của anh A, chị B đã lâu, nguyên nhân mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm không thể hàn gắn, không có căn cứ để xác định giữa hai bên vợ chồng có còn sự yêu thương, quan tâm, chăm sóc, quý trọng lẫn nhau hay không nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Phạm Đắc A đối với chị Tạ Thị Hương B để các bên ổn định cuộc sống riêng theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân gia đình.

[4] Về con chung: Anh A, chị B có 01 con chung là cháu Phạm Đắc C, sinh ngày 30/3/2017. Hiện nay cháu C đang ở với chị B.

Xác minh tại chính quyền địa phương thể hiện: Anh A, chị B đều có thu nhập và chỗ ở ổn định, không ai bị hạn chế quyền đối với con chưa thành niên. Do đó, anh chị đều có khả năng, điều kiện nuôi con. Tuy nhiên, nếu ly hôn, anh A có quan điểm để chị B tiếp tục nuôi dưỡng cháu C và anh sẽ tự nguyện cấp dưỡng nuôi con theo khả năng, điều kiện của anh, không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét thấy, đến ngày xét xử sơ thẩm, cháu C mới được khoảng 4 tuổi, vẫn còn quá nhỏ nên tâm sinh lý cần có sự quan tâm, chăm sóc của người mẹ hơn. Do đó, để đảm bảo sự phát triển toàn diện của trẻ em theo Luật hôn nhân và gia đình, cần giao cháu C cho chị B trực tiếp nuôi dưỡng và tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung cho anh A đến khi cháu C thành niên hoặc có sự thay đổi khác là phù hợp với thực tiễn và các quy định của pháp luật.

[5] Về tài sản chung, công nợ: Anh A không yêu cầu Tòa án giải quyết, chị B vắng mặt trong toàn bộ quá trình tố tụng nên không có quan điểm. Do đó, Tòa án không đưa ra xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Nguyên đơn anh A phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm không có giá ngạch.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Quan điểm của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh về đường lối giải quyết vụ án là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên;**

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Căn cứ vào:**

- Các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
- Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39; Điều 203, 227, 228, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự ;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

### **Xử:**

**1.** Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn của anh Phạm Đắc A đối với chị Tạ Thị Hương B. Anh A được ly hôn chị B.

*(Giấy chứng nhận kết hôn số 41/2016, đăng ký ngày 28/6/2016 tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội cấp cho anh Phạm Đắc A và chị Tạ Thị Hương B không còn giá trị pháp lý).*

**2.** Về con chung: Giao cháu Phạm Đắc C, sinh ngày 30/3/2017 cho chị B trực tiếp nuôi dưỡng và tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung cho anh A đến khi cháu C thành niên hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh A có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

**3.** Về tài sản chung, công nợ: Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

**4.** Về án phí: Anh Phạm Đức A phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số **8720** ngày 13/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh. Xác nhận anh A đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai sơ thẩm. Anh Phạm Đức A và chị Tạ Thị Hương B có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ./.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đông Anh;
- TAND thành phố Hà Nội;
- THA dân sự huyện Đông Anh;
- UBND xã Y;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

***Nguyễn Lâm Bình***

